

CÔNG TY CỔ PHẦN LITTLE SOL KIDS FITNESS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN LITTLE SOL KIDS FITNESS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LITTLE SOL KIDS FITNESS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LITTLE SOL KIDS FITNESS .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108000615

3. Ngày thành lập: 25/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, HACC1 Complex Building, đường Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
2.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
3.	Đại lý du lịch	7911
4.	Điều hành tua du lịch	7912
5.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
7.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
8.	Giáo dục thể thao và giải trí Chi tiết : - Dạy các môn thể thao - Dạy thể dục - Huấn luyện viên, giáo viên và các hướng dẫn viên thể thao chuyên nghiệp - Dạy yoga	8551(Chính)
9.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
10.	Chế biến, bảo quản thuỷ sản và các sản phẩm từ thuỷ sản	1020
11.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
12.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
13.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
16.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

17.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
18.	Sao chép bản ghi các loại	1820
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn cao su - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn bột giấy	4669
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
28.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định cấp độ tại Trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính	8559
29.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
31.	Giáo dục mầm non	8510
32.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
33.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
34.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240

35.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: -Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng	5629
36.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch kinh doanh, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý	7020
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Giáo dục tiểu học	8520
39.	In ấn	1811
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên	9329
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
43.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
44.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
45.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
47.	Quảng cáo	7310
48.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
49.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
50.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết - Tư vấn giáo dục, - Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, - Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục	8560
51.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410

52.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
53.	Bán buôn thực phẩm	4632
54.	Bán buôn đồ uống	4633
55.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN BÁ HẬU	TDP Viên 3, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	040083000795	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	30 Phó Đức Chính, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	001162010309	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		
3	NGUYỄN THỊ YẾN	P1807, CT2, KĐTTPGL, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	001183019609	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 25/09/2017 đến ngày 25/10/2017

* Họ và tên: TRẦN THỊ HỒNG NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/06/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037183002146

Ngày cấp: 23/12/2016

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TT Tổng cục 2, TDP số 3, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: TT Tổng cục 2, TDP số 3, Phường Cổ Nhuế 2, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội